

SP FLUSO SYSTEM

DẦU SÚC RỬA HỆ THỐNG

MÔ TẢ

SP FLUSO SYSTEM là dầu súc rửa hệ thống, vệ sinh dầu cháy, dầu cặn bám, muội than, vắc ni, bồ hóng trong động cơ và thiết bị công nghiệp. SP FLUSO SYSTEM là dầu súc rửa thân thiện với môi trường và an toàn cho động cơ, thiết bị do không chứa các chất tẩy rửa dạng axit, xút và dung môi clo hóa.

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM & LỢI ÍCH

- Hòa tan cặn bám, trung hòa acid giúp làm sạch động cơ và hệ thống.
- Giảm nhiệt độ vận hành, nâng cao hiệu quả sử dụng của dầu mới.
- Sử dụng trong khi thiết bị, động cơ đang hoạt động, không phải dừng máy.
- Tương thích với các vật liệu làm kín như: gioăng, vòng đệm, gasket ...
- Tăng tuổi thọ của động cơ và thiết bị.

ỨNG DỤNG

SP FLUSO SYSTEM được khuyến dùng cho việc loại bỏ dầu cháy, dầu cặn bám trong các ứng dụng:

- Động cơ xe máy, ô tô, xe tải, tàu thuyền, máy phát điện ...
- Hộp truyền động, hộp số
- Hộp số công nghiệp
- Hệ thống thủy lực
- Hệ thống truyền nhiệt
- Nhà máy: giấy, cán và đúc thép, nhựa và cao su, mực in ...

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Bước 1: Cho SP FLUSO SYSTEM vào dầu cũ của động cơ, thiết bị theo tỷ lệ khuyến nghị.

Bước 2: Cho động cơ, thiết bị vận hành bình thường với thời gian xử lý từ 30 phút – 56 giờ. Tham khảo thời gian khuyến nghị ở bảng bên dưới.

Bước 3: Dừng hoạt động và xả bỏ dầu cũ.

Bước 4: Thay dầu mới vào động cơ, cho thiết bị và động cơ hoạt động trở lại bình thường.

TỶ LỆ SỬ DỤNG

Thiết bị, động cơ	Tỷ lệ pha	Thời gian xử lý với SP FLUSO SYSTEM	Sử dụng SP SYSTEM FLUSO khi thiết bị hoạt động tới:
Động cơ và máy phát điện			
Xăng			
< 20.000km/năm	1:10	30 phút	Mỗi 20.000km
20.000 -80.000km/năm	1:10	45 phút	Mỗi 30.000km
> 80.000km/năm	1:8	60 phút	Mỗi 35.000km
Diesel			
< 15.000km/năm	1:10	45 phút	Mỗi 20.000km
15.000-70.000/năm	1:10	60 phút	Mỗi 35.000km
>70.000km/năm	1:8	120 phút	Mỗi 40.000km
HỘP SỐ			
Các phương tiện đi lại	1:20	3-8 giờ	Mỗi 35.000 km
Thiết bị cơ giới nặng	1:20	12-24 giờ	Mỗi 1000 giờ
HỘP SỐ CÔNG NGHIỆP			
Bánh răng kín tiêu chuẩn			
Đường kính dưới 200mm	1:20	16 -24 giờ	Mỗi 2000 giờ
Đường kính trên 200mm	1:20	24 -48 giờ	Mỗi 2000 giờ
Trục vít, bánh vít			
Nhiệt độ vận hành dưới 50°C	1:20	48 -56 giờ	Mỗi 2000 giờ
Nhiệt độ vận hành trên 50 °C	1:20	24 – 48 giờ	Mỗi 2000 giờ
HỆ THỐNG THỦY LỰC	1:30	4 – 6 giờ	Mỗi 2000 giờ
MÁY NÉN KHÍ	1:30	1 – 2 giờ	Mỗi 2000 giờ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đo	Phương pháp đo	SP FLUSO SYSTEM
Ngoại quan	Visual	Vàng nâu
Tỷ trọng @ 15°C, g/cm ³	ASTM D4052	0.85
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, °C	ASTM D93	Min 180
Độ nhớt động học @40 °C	ASTM D445	50
Điểm đông, °C	ASTM D97	-15

* Thông số sản phẩm trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI

Phuy 200 lít, Xô 18 lít, IBC 1000 lít, xe bồn.

LƯU TRỮ

- Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 60°C. Tránh ánh nắng trực tiếp, nguồn nhiệt.

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE & AN TOÀN

- SP FLUSO SYSTEM không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.
- Tránh tiếp xúc thường xuyên với dầu đã qua sử dụng. Thải bỏ dầu đã qua sử dụng đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường.

Tham khảo Bảng an toàn vật liệu (MSDS) kèm theo sản phẩm tại địa chỉ website

<http://www.apsaigonpetro.com>

HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập địa chỉ www.apsaigonpetro.com
- Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: **1900 0104**